

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG VÀ ĐỊA PHƯƠNG  
THAM GIA GÓP Ý DỰ THẢO BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG LUẬT LƯU TRỮ SỬA ĐỔI**

Cơ quan nhất trí hồ sơ:

- Cơ quan Trung ương: Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông vận tải, Thông tấn xã Việt Nam, Văn phòng Chủ tịch nước, Đài Truyền hình Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Tổng Công ty Cà phê Việt Nam, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, Tổng công ty Viễn thông MobiFone, Tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam.

- Cơ quan địa phương: UBND tỉnh Bạc Liêu, UBND tỉnh Tiền Giang, UBND tỉnh Ninh Thuận, Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi, Sở Nội vụ tỉnh Bình Thuận, Sở Nội vụ tỉnh Yên Bái, Sở Nội vụ tỉnh Hậu Giang, Sở Nội vụ tỉnh Ninh Thuận, Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang, Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh.

| <b>Stt</b> | <b>Các văn bản</b> | <b>Nội dung góp ý</b>  | <b>Cơ quan góp ý</b>                            | <b>Ý kiến cơ quan chủ trì soạn thảo</b>  |
|------------|--------------------|--|---|--|
|            |                    | - Đề nghị hoàn thiện Báo cáo theo đúng quy định tại Điều 8, 9 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ v/v quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trong đó cần tính toán chi phí và lợi ích của các giải pháp đối với những giải pháp có thể lượng hóa chi phí và lợi ích. | Ủy ban Dân tộc                                  | Tiếp thu, đã bổ sung các phụ lục để tính toán về chi phí và lợi ích  |
|            |                    | - Đề nghị bổ sung 02 chính sách về 02 yếu tố quan trọng bảo đảm pháp luật về lưu trữ được thi hành tốt mà Luật Lưu trữ sửa đổi cần quy định đó là: hệ thống tổ chức làm lưu trữ các cấp và xử lý vi phạm về lưu trữ.   | - UBND tỉnh Hà Giang<br>- Sở Nội vụ tỉnh Hà Nam | Giữ nguyên như dự thảo<br>- Không quy định về tổ chức bộ máy trong luật.<br>- Nội dung về xử lý vi phạm đã được quy định tại Điều 24 của Luật xử lý vi phạm hành |

|  |      |   |  |   |
|--|------|---|--|---|
|  |      |   |  | chính năm 2012, nội dung này không phải là chính sách.                                      |
|  |      | - Đề nghị dùng cụm từ “ <i>hoạt động lưu trữ</i> ” thay cho cụm từ “ <i>công tác lưu trữ</i> ”<br>- Đề nghị viết hoa đối với các từ “Nhà nước”, “Nhân dân” dùng với tinh thần của Hiến pháp năm 2013.   | UBND tỉnh Hà Giang   |   |
|  |      | <b>I. Xác định vấn đề bất cập tổng quan</b>   |  |   |
|  |      | - Về bố cục: Đề nghị chỉnh sửa tên <b>Mục I. Xác định bất cập tổng quan thành những vấn đề chung</b> , trong đó nêu về bối cảnh xây dựng chính sách, thực trạng (ưu điểm, hạn chế), mục tiêu xây dựng chính sách thì sẽ phù hợp hơn do Mục I “ <i>Về vấn đề bất cập tổng quan</i> ” đang đưa ra những ưu điểm, hạn chế là chưa phù hợp với tên mục. | Bộ Tư pháp   | Giữ nguyên như dự thảo Thực hiện đúng theo mẫu số 01 Phụ lục V Nghị định số 154/2020/NĐ-CP. |
|  | 1    | - Đoạn mở đầu, đề nghị thay “năm 2019” thành “năm 2020” để phản ánh việc đánh giá thực hiện Luật lưu trữ từ năm 2012 đến năm 2020.  | UBND tỉnh Hà Giang<br>Sở Nội vụ tỉnh Hà Nam                                  | Tiếp thu, đã chỉnh sửa  |
|  | 1.1. | - Tại đoạn thứ 2, đề nghị sửa đổi cụm từ “ <i>Trong hơn 10 năm thực hiện Luật Lưu trữ</i> ” thành “ <i>Trong gần 10 năm thực hiện Luật Lưu trữ</i> ”, cho phù hợp với thời gian thực hiện Luật Lưu trữ từ khi có hiệu lực.  | Sở Nội vụ thành phố Cần Thơ,<br>UBND tỉnh Hà Giang,<br>Sở Nội vụ tỉnh Hà Nam | Tiếp thu, đã chỉnh sửa  |

|  |   |  |                               |
|--|---|--|-------------------------------|
|  | <p>- Đề nghị xem xét lại câu thứ hai ở đoạn thứ 4, trang 2 “<i>Như vậy, mạng lưới lưu trữ lịch sử ở nước ta đã được tổ chức thống nhất từ trung ương đến cấp tỉnh</i>” vì mâu thuẫn với câu cuối cùng của điểm d, khoản 2, mục I dự thảo Tờ trình là “<i>Nhìn chung, tổ chức lưu trữ tại các bộ, ngành và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong thời gian qua biến động thường xuyên và chưa có sự thống nhất, gây ảnh hưởng đến hiệu quả trong hoạt động quản lý, chỉ đạo công tác lưu trữ</i>”.</p>   | <p>UBND tỉnh<br/>Hà Giang,<br/>Sở Nội vụ tỉnh<br/>Hà Nam</p> | <p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa</p> |
|  | <p>- Trang 1, dòng thứ 5 từ dưới lên “<i>Trong hơn 10 năm thực hiện Luật Lưu trữ</i>” trong khi trang 1, dòng thứ 6 từ trên xuống thời gian đánh giá tác động chính sách là “<i>Qua thời gian thực hiện Luật Lưu trữ từ năm 2012 đến năm 2019</i>”, trang 3, dòng thứ 10 từ trên xuống “<i>có thể khẳng định rằng 10 năm triển khai thi hành Luật Lưu trữ</i>”, bên cạnh đó Luật Lưu trữ có hiệu lực thi hành từ 01/7/2012 tính đến năm 2021 chưa được 10 năm, như vậy có sự không đồng nhất, đề nghị sửa lại.<br/>- Sửa thành “<i>Pháp lệnh Lưu trữ quốc gia năm 2001</i>”</p> | <p>Sở Nội vụ tỉnh<br/>Tuyên Quang</p>                        | <p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa</p> |

|      |   |  |                               |
|------|---|--|-------------------------------|
|      | <p>- Giữa Tờ trình và Báo cáo còn có nội dung chưa thống nhất về kinh phí cho công tác lưu trữ:<br/> + Tại Tờ trình (trang 4, khổ 5) lại khẳng định “<i>Kinh phí đầu tư cho các hoạt động nghiệp vụ lưu trữ còn rất hạn chế...</i>”<br/> + Tại trang 3, khổ 2 của Báo cáo nêu rõ sau khi có Luật Lưu trữ 2011 “<i>Nhà nước đã đầu tư kinh phí khá lớn cho công tác lưu trữ tài liệu... nhà nước đã đầu tư hàng nghìn tỷ đồng cho công tác bảo quản tài liệu, chỉnh lý, số hóa tài liệu lưu trữ cũng là hoạt động được nhà nước đầu tư hàng trăm tỷ đồng...</i>”</p>   | <p>Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng</p>     | <p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa</p> |
| 1.2. | <p>- Đoạn thứ 2, trang 5, đề nghị thay cụm từ “<i>...Điều 34 quy định Bộ trưởng Bộ Nội vụ quyết định việc mang tài liệu lưu trữ tại Lưu trữ lịch sử ra nước ngoài, quy định này đã thực sự hợp lý với tất cả các Lưu trữ lịch sử trong cả nước hay chưa</i>” thành “<i>Điều 34 quy định Bộ trưởng Bộ Nội vụ quyết định việc mang tài liệu lưu trữ tại Lưu trữ lịch sử ra nước ngoài chưa thực sự hợp lý</i>”. Vì Bộ Nội vụ là cơ quan giúp Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về lưu trữ trong phạm vi toàn quốc thì không nên đặt câu hỏi “<i>đã thật sự hợp lý hay chưa</i>” trong Báo cáo đánh giá tác động để sửa đổi Luật Lưu trữ.</p> | <p>UBND tỉnh Hà Giang, Sở Nội vụ tỉnh Hà Nam</p> | <p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa</p> |

|  |                     |  |            |                        |
|--|---------------------|--|------------|------------------------|
|  |                     | - Đề nghị bổ sung thêm nội dung để phản ánh hạn chế trong việc đầu tư kinh phí, cơ sở hạ tầng cho hoạt động lưu trữ.   |            |                        |
|  |                     | <b>II. Đánh giá tác động của chính sách</b>  |            |                        |
|  | <b>Chính sách 1</b> |  |            |                        |
|  |                     | <p>- Nội dung đánh giá còn chưa thể hiện được tính cấp thiết trong quản lý lưu trữ điện tử (giới thiệu quá nhiều về cách mạng công nghiệp 4.0).<br/>Đề nghị tập trung đánh giá cụ thể một số vấn đề lớn như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tác động của cách mạng công nghiệp 4.0 đến công tác lưu trữ.</li> <li>+ Chính sách Nhà nước trong việc xây dựng Chính phủ điện tử đặt ra yêu cầu thay đổi công tác quản lý về lưu trữ.</li> <li>+ Các quy định về quản lý tài liệu lưu trữ điện tử còn nhiều bất cập trên thực tế khó triển khai, chưa tạo cơ sở pháp lý đầy đủ để quản lý tài liệu điện tử.</li> <li>+ Các quy định của pháp luật về quản lý tài liệu lưu trữ điện tử cần đánh giá tính thống nhất với các quy định của Luật Tiếp cận thông tin, Luật Bảo vệ bí mật nhà nước, Luật Di sản văn hóa, Luật Công nghệ thông tin.</li> </ul> <p>- Cơ quan chủ trì soạn thảo nhận định có nhiều hạn chế, bất cập về quản lý tài liệu lưu trữ điện</p> | Bộ Tư pháp | Tiếp thu, đã chỉnh sửa |

|  |      |  |   |  |
|--|------|--|---|--|
|  |      | tử, tuy nhiên, nhóm giải pháp chưa bám sát các bất cập, thực trạng để đưa ra đề xuất phù hợp, ví dụ, <i>vấn đề bảo mật, an toàn thông tin nguồn tài liệu trong môi trường điện tử, xác định giá trị tài liệu điện tử, hủy tài liệu điện tử...</i>  |   |  |
|  |      | - Chưa đề cập đến đánh giá tác động của Thông tư số 02/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn dữ liệu thông tin đầu vào và yêu cầu bảo quản tài liệu lưu trữ điện tử.   | Viện Hàn lâm Khoa học xã hội                | Giữ nguyên như dự thảo<br>Đây là những đánh giá liên quan đến quy định của Luật Lưu trữ năm 2011 |
|  | 1.1. | - Cần làm rõ những văn bản được chuyển đổi sang từ giọng nói có được coi là tài liệu lưu trữ không; tiêu chí để xác định dạng tài liệu lưu trữ trong những trường hợp này.   | Bộ Tài chính                                | Đây là vấn đề mới, cần có nghiên cứu thấu đáo mới có thể đưa vào Luật Lưu trữ                    |
|  |      | - Tại đoạn văn cuối cùng ở trang 8, nên bỏ những câu đánh giá tác động của cách mạng 4.0 đối với các lĩnh vực khác, chỉ tập trung đánh giá tác động của cách mạng 4.0 đối với hoạt động lưu trữ để bảo đảm văn bản súc tích.<br>- Tại đoạn 3, trang 9:<br>+ Đề nghị sửa câu “ <i>Nếu công tác lưu trữ không thay đổi để phù hợp sẽ bị lạc hậu, không đáp ứng được yêu cầu quản lý thông tin thông suốt phục vụ hoạt động quản lý nhà nước</i> ” thành câu “ <i>Nếu Luật Lưu trữ không được sửa đổi để quy định về quản lý tài liệu điện tử phù hợp với thực tiễn sẽ bị lạc hậu, không đáp ứng được yêu cầu</i> | UBND tỉnh Hà Giang<br>Sở Nội vụ tỉnh Hà Nam | Tiếp thu, đã chỉnh sửa   |

|  |  |   |                               |  |
|--|--|---|-------------------------------|--|
|  |  | <p><i>quản lý thông tin thông suốt phục vụ hoạt động quản lý nhà nước</i>". Sửa như vậy để phù hợp với Báo cáo đánh giá tác động đề nghị xây dựng Luật Lưu trữ sửa đổi, mục đích là cần sửa đổi Luật Lưu trữ chứ không phải là thay đổi công tác lưu trữ.</p>   |                               |  |
|  |  | <p>- Tại trang 13:<br/> + Đề nghị bỏ đoạn đầu của tiết d (gồm 02 câu) vì nội dung của đoạn này không phù hợp với tiêu đề của tiết d và cũng không phù hợp với các nội dung của các đoạn sau thuộc tiết d.<br/> + Các đoạn còn lại thuộc tiết d, đề nghị cần viết ngắn gọn và phù hợp với tiêu đề của tiết d, ví dụ:<br/> (1). Đoạn thứ 2, đề nghị viết tắt: Đối với việc số hóa tài liệu lưu trữ, chưa có quy định cụ thể những tài liệu nào được thay thế và tài liệu nào không được thay thế.<br/> (2). Đoạn thứ 3 đề nghị bỏ câu đầu và câu thứ 2 đề nghị sửa thành: Chưa có quy định về việc thu thập tài liệu vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử qua Hệ thống; quy định về việc khai thác tài liệu lưu trữ điện tử (thủ tục, kinh phí, thẩm quyền), quy định về Hệ thống lưu trữ tài liệu điện tử...<br/> (3) Đoạn thứ 4 đề nghị sửa thành: Chưa có quy định về trách nhiệm của các doanh nghiệp công nghệ cung cấp phần mềm, hạ tầng kết nối, chia sẻ dữ liệu cho Hệ thống quản lý tài liệu điện tử</p> | <p>UBND tỉnh<br/>Hà Giang</p> | <p>Giữ nguyên đoạn đầu để làm cơ sở diễn giải các nội dung phía sau.</p> <p>Tiếp thu, đã chỉnh sửa</p> |

|  |  |  |  |
|--|--|--|--|
|  | <p>của các cơ quan, tổ chức đối với việc quản lý, lưu trữ dữ liệu hồ sơ, tài liệu điện tử hình thành trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức.</p> <p>(4). Đoạn thứ 5 đề nghị sửa thành: Chưa có quy định về quản lý dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử bảo đảm khả năng sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu để thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020.</p> <p>- Tại trang 14:</p> <p>+ Đề nghị sửa 03 câu ở đoạn thứ nhất của gạch đầu dòng thứ 3 tron tiết b thành 01 câu là: Bổ sung quy định về cho phép doanh nghiệp được cho thuê các dịch vụ để lưu trữ tài liệu điện tử, đồng thời có điều khoản giao Bộ Nội vụ phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông trong việc công nhận các doanh nghiệp đủ điều kiện được cho thuê dịch vụ.</p> <p>+ Đề nghị chuyển đoạn thứ 2 của gạch đầu dòng thứ 3 trong tiết b thành 01 gạch đầu dòng và viết gọn lại: Bổ sung quy định về quản lý tập trung, thống nhất dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử đáp ứng yêu cầu về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của các cơ quan, tổ chức.</p> <p>- Tại trang 15, đề nghị bổ sung 02 từ “Bổ sung” vào ngay sau gạch đầu dòng đầu tiên của trang.</p> |  |  |
|--|--|--|--|



|  |                     |   |   |   |
|--|---------------------|---|---|---|
|  | 1.4.                | - Tại trang 16, đề nghị sửa cụm từ “ <i>cũng có những thuận lợi</i> ” ở dòng đầu tiên thành cụm từ “ <i>có nhiều thuận lợi</i> ” để khẳng định ưu điểm của giải pháp 02 đối với việc khai thác, sử dụng tài liệu điện tử so với tài liệu giấy.  | UBND tỉnh<br>Hà Giang<br>Sở Nội vụ tỉnh<br>Hà Nam | Tiếp thu, đã chỉnh sửa  |
|  |                     | - Cần nghiên cứu, rà soát, bổ sung đánh giá cụ thể về tác động đối với ngân sách nhà nước để có đầy đủ cơ sở trình cấp có thẩm quyền xem xét trong quá trình xây dựng Luật. Ví dụ: Đánh giá tác động đối với nội dung lưu trữ điện tử - Chính sách 1.   | Bộ Tài chính                                      | Tiếp thu, bổ sung vào Phụ lục   |
|  | <b>Chính sách 2</b> |   |   |   |
|  |                     | - Đề nghị tham khảo thêm kinh nghiệm quốc tế có quy định về quản lý lưu trữ tư, trong đó quan tâm đến các nội dung: thực hiện lưu trữ tư, cách thức quy định lưu trữ tư, mối quan hệ giữa lưu trữ tư với lưu trữ công, tác dụng của lưu trữ tư...<br>- Về xác định vấn đề bất cập của chính sách, cần đánh giá cụ thể những hạn chế trong trường hợp chủ sở hữu tự do mua, bán, chuyển tài liệu ra nước ngoài để đưa ra các giải pháp khuyến khích các tổ chức, cá nhân tư nhân chuyển giao tài liệu lưu trữ có giá trị cho cơ quan lưu trữ nhà nước. | Bộ Tư pháp  | Tiếp thu  |
|  |                     | - Cần nhắc kỹ lưỡng khi đánh giá tác động của chính sách này bằng cách hoàn thiện các quy định của pháp luật về quản lý lưu trữ tư có ảnh hưởng đến quyền con người không, nếu thực   | Viện Hàn lâm<br>Khoa học xã hội                   | Giữ nguyên như dự thảo<br>Chính sách này phù hợp với<br>quy định Chương II Hiến |

|      |  |  |   |                                  |
|------|--|--|---|----------------------------------|
|      |  | hiện có nhiều bất cập thì chúng ta có thể nên thực hiện giải pháp giữ nguyên quy định về lưu trữ tư như quy định của pháp luật hiện hành.  |   | pháp năm 2013 về quyền con người |
| 2.1. |  | - Tại trang 19, đề nghị sửa câu cuối cùng ở đoạn 4 thành “ <i>Tuy nhiên trong Luật Lưu trữ của Việt Nam chưa có quy định cụ thể về việc tổ chức lưu trữ tư nhân</i> ” để phù hợp với nội dung của câu liền kề trước đó.  | UBND tỉnh Hà Giang<br>Sở Nội vụ tỉnh Hà Nam | Tiếp thu, đã chỉnh sửa           |
|      |  | - Tại trang 20, đề nghị sửa nội dung ở gạch đầu dòng thứ nhất của tiết b thành nội dung như: “ <i>Chưa có quy định về quản lý các loại tài liệu lưu trữ hình thành trong hoạt động của các tổ chức khác mang tính chất tư nhân như: các doanh nghiệp tư nhân, tổ chức phi Chính phủ...</i> ”.  | UBND tỉnh Hà Giang                          | Tiếp thu, đã chỉnh sửa           |
| 2.4. |  | - Tác động về kinh tế của giải pháp nêu trong chính sách làm tác động tăng chi ngân sách nhà nước như: “ <i>Để phát triển lưu trữ tư có thể huy động các nguồn kinh phí: Kinh phí nhà nước, kinh phí xã hội hóa để xây dựng các dự án hỗ trợ cá nhân, gia đình, dòng họ trong việc lưu trữ tài liệu; ... nhà nước cần có cơ chế để giúp đỡ các lưu trữ tư khi các tổ chức này được thành lập...</i> ”. Tuy nhiên, khoản c, Điều 1, Mục V của dự thảo Tờ trình về nguồn lực tài chính, Bộ Nội vụ chưa có dự kiến nguồn lực ngân sách nhà nước tăng thêm khi Luật sửa đổi, bổ sung được ban hành nên Bộ Tài chính chưa có cơ sở tham | <b>Bộ Tài chính</b>                         |                                  |

|  |                     |   |                    |          |
|--|---------------------|---|--------------------|----------|
|  |                     | gia về tính khả thi của nguồn lực đảm bảo theo quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn.  |                    |          |
|  | <b>Chính sách 3</b> |   |                    |          |
|  |                     | <p>- Đề nghị đánh giá kỹ về tác động tích cực, tiêu cực về kinh tế, xã hội đối với một số giải pháp tại chính sách, đặc biệt đối với đề xuất bổ sung “<i>hoạt động dịch vụ lưu trữ</i>” vào danh mục ngành, nghề kinh doanh có điều kiện theo Luật Đầu tư, khi hiện nay, Chính phủ đang rà soát và rút gọn các quy định về ngành nghề kinh doanh có điều kiện nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.</p> <p>- Đề nghị đánh giá về nhận định không phát sinh thêm thủ tục hành chính mới. Vì các quy định về quản lý hoạt động dịch vụ lưu trữ có khả năng làm phát sinh các thủ tục hành chính như tham gia dịch vụ bảo quản tài liệu lưu trữ; tư vấn, chuyển giao công nghệ trong công tác văn thư, lưu trữ; sử dụng, khai thác tài liệu lưu trữ...</p> | Bộ Tư pháp         | Tiếp thu |
|  | 3.1                 | <p>- Tại trang 27:<br/>         + Nội dung ở sau dấu (:) thứ nhất thuộc gạch đầu dòng thứ hai đề nghị sửa thành “<i>Không quy định cụ thể về trình độ của người thực hiện các dịch vụ bảo quản, tu bổ, khử trùng, khử axit, khử nấm mốc, số hóa tài liệu lưu trữ</i>” để rõ nghĩa hơn và câu không lủng củng, lặp ý.</p>  | UBND tỉnh Hà Giang | Tiếp thu |

|  |                     |   |              |          |
|--|---------------------|---|--------------|----------|
|  |                     | <p>+ Trong câu thứ 2 thuộc đoạn liền kề với gạch đầu dòng thứ 2 đề nghị sửa cụm từ “một phần lớn” thành “phần lớn”, đồng thời đề nghị ghép câu thứ 2 với câu thứ 3 trong đoạn này thành một câu vì hai câu này cơ bản là cùng một nội dung.</p> <p>- Tại trang 28, câu thứ 2 và 3 trong đoạn liền kề với đoạn ở gạch đầu dòng thứ nhất đề nghị sửa thành “<i>Những hạn chế trên nếu không được khắc phục sớm sẽ ảnh hưởng đến chất lượng các sản phẩm dịch vụ lưu trữ và công tác lưu trữ sau này. Vì vậy, cần phải có quy định về công tác thanh tra, xử lý vi phạm đối với hoạt động dịch vụ lưu trữ để các cơ quan quản lý nhà nước có căn cứ triển khai thực hiện chặt chẽ, thống nhất</i>”: sửa như vậy để phù hợp với nội dung của câu liền kề phía trước và nêu bật được sự cần thiết phải quy định về thanh tra, xử lý vi phạm đối với hoạt động dịch vụ lưu trữ.</p> |              |          |
|  | 3.4.                | <p>- Cần nghiên cứu, rà soát, bổ sung đánh giá cụ thể về tác động đối với ngân sách nhà nước để có đầy đủ cơ sở trình cấp có thẩm quyền xem xét trong quá trình xây dựng Luật. Ví dụ: Đánh giá tác động đối với việc “<i>Thu lệ phí kỳ kiểm tra nghiệp vụ, lệ phí cấp Chứng chỉ hành nghề lưu trữ</i>”.</p>   | Bộ Tài chính | Tiếp thu |
|  | <b>Chính sách 4</b> | Tiếp thu đã đưa chính sách này ra khỏi hồ sơ lập đề nghị  |              |          |

|  |                     |   |              |          |
|--|---------------------|---|--------------|----------|
|  |                     | - Đề nghị cân nhắc chính sách này để thống nhất quản lý về di sản theo quy định của Luật Di sản văn hóa năm 2001 (sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2009). Do theo Công văn số 368/VPCP-KGVX ngày 15/01/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc kiến nghị của UBQG UNESCO Việt Nam về việc giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về di sản tư liệu, việc quản lý nhà nước về di sản tư liệu được giao cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.   | Bộ Tư pháp   | Tiếp thu |
|  | 4.4.                | - Tác động về kinh tế các giải pháp nêu trong chính sách làm tác động tăng chi ngân sách nhà nước như: <i>“Phát sinh kinh phí, nhân lực để thực hiện các công việc sau: Đăng ký tài liệu lưu trữ quý, hiếm; Lựa chọn tài liệu lưu trữ quý, hiếm để đăng ký vào chương trình, danh hiệu của khu vực và thế giới; Kiểm kê, bảo quản, lập bản sao bảo hiểm, công bố, giới thiệu và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ quý, hiếm, trong đó có di sản tư liệu các cấp”</i> . Tuy nhiên, khoản c, Điều 1, Mục V của dự thảo Tờ trình về nguồn lực tài chính, Bộ Nội vụ chưa có dự kiến nguồn lực ngân sách nhà nước tăng thêm khi Luật sửa đổi, bổ sung được ban hành nên Bộ Tài chính chưa có cơ sở tham gia về tính khả thi của nguồn lực đảm bảo theo quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn. | Bộ Tài chính |          |
|  | <b>Chính sách 5</b> | Tiếp thu đã đưa chính sách này ra khỏi hồ sơ lập đề nghị  |              |          |

|      |   |                              |           |
|------|---|------------------------------|-----------|
|      | <p>- Tên gọi của chính sách là biện pháp để phát huy giá trị nguồn sử liệu quốc gia, không phải là một chính sách mang tâm vĩ mô phục vụ công tác quản lý nhà nước.</p> <p>Đề nghị chỉnh lý tên gọi của chính sách cho phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn, ví dụ “<i>chính sách phát huy giá trị nguồn sử liệu quốc gia</i>”, trong đó quy định về biên, phiên dịch và công bố nguồn sử liệu là một biện pháp để phát huy giá trị của nguồn sử liệu quốc gia.</p> | Bộ Tư pháp                   | Tiếp thu. |
|      | <p>- Nghiên cứu xem xét có thể bỏ cụm từ “<i>biên, phiên dịch</i>”, lý do: vì nói đến tài liệu lưu trữ, người ta quan tâm đến độ gốc tài liệu, tính nguyên bản của tài liệu, khi cần công bố tài liệu lưu trữ có liên quan đến nhiều thứ tiếng khác nhau thì sẽ chủ động biên dịch, phiên dịch và coi đó là nội dung việc cần làm khi Công bố tài liệu lưu trữ.</p>   | Viện Hàn lâm Khoa học xã hội |           |
| 5.1. | <p>- Tại gạch đầu dòng thứ 3 điểm c (trang 45):<br/>+ Đang sử dụng cụm từ “<i>công bố tài liệu đối với tài liệu mật, tối mật, tuyệt mật</i>”, đề nghị làm rõ khái niệm này. Khái niệm “<i>công bố</i>” có đồng nghĩa với khái niệm “<i>công khai</i>” được sử dụng tại Luật bảo vệ Bí mật nhà nước hay không? trường hợp giống nhau cần sử dụng thống nhất giữa 2 Luật.</p>   | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam  | Tiếp thu. |

|            |  |  |   |          |
|------------|--|--|---|----------|
|            |  | + Cần cân nhắc định hướng “sửa đổi mốc thời hạn sử dụng, công bố tài liệu đối với tài liệu mật, tối mật, tuyệt mật theo hướng rút ngắn thời gian, phù hợp với quy định về bảo vệ bí mật nhà nước hiện hành” do theo quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, các tài liệu bí mật nhà nước có thể được xem xét gia hạn thời gian bảo vệ nếu thấy cần thiết. Việc cho phép công bố, sử dụng rộng rãi các bí mật nhà nước khi chưa được giải mật/vẫn còn thời hạn bảo vệ do được gia hạn là chưa phù hợp quy định của Luật bảo vệ Bí mật nhà nước. |   |          |
|            |  | - Tại trang 43, câu cuối cùng ở đoạn thứ 2 đề nghị sửa thành câu như: “ <i>Tuy nhiên, vẫn còn một số nội dung mà Luật Lưu trữ cần điều chỉnh, bổ sung để hoàn thiện các quy định về công bố tài liệu lưu trữ nhằm nâng cao hiệu quả của công tác này</i> ”.  | - UBND tỉnh Hà Giang<br>- Sở Nội vụ tỉnh Hà Nam |          |
| 5.2.<br>b) |  | - Đề nghị xem xét, điều chỉnh: “ <i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp cho phép công bố tài liệu lưu trữ được sử dụng rộng rãi bảo quản tại Lưu trữ lịch sử tỉnh</i> ”.<br>Lý do: Tại Điều 19 Luật Lưu trữ quy định Lưu trữ lịch sử được tổ chức ở Trung ương và cấp tỉnh, do vậy quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp cho phép công bố tài liệu lưu trữ được sử dụng rộng rãi bảo quản tại Lưu trữ lịch sử   | Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn                          | Tiếp thu |

|      |  |  |                    |  |
|------|--|--|--------------------|--|
|      |  | tính là không hợp lý, đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét, điều chỉnh cho phù hợp theo quy định.  |                    |  |
| 5.4. |  | - Tác động về kinh tế các giải pháp nêu trong chính sách làm tác động tăng chi ngân sách nhà nước như: <i>“Cần đầu tư kinh phí, nhân lực để tổ chức thực hiện các hoạt động công bố nhằm phát huy giá trị mọi mặt từ tài liệu lưu trữ trong công cuộc xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”</i> . Tuy nhiên, khoản c, Điều 1, Mục V của dự thảo Tờ trình về nguồn lực tài chính, Bội Nội vụ chưa có dự kiến nguồn lực ngân sách nhà nước tăng thêm khi Luật sửa đổi, bổ sung được ban hành nên Bộ Tài chính chưa có cơ sở tham gia về tính khả thi của nguồn lực đảm bảo theo quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn. | Bộ Tài chính       |  |
|      |  | - Tại trang 47, đề nghị nghiên cứu lại nội dung ở dấu (+) thứ nhất vì đó không phải là tác động tích cực về kinh tế của giải pháp 2.   | UBND tỉnh Hà Giang |  |



**GÓP Ý CHUNG**

|   |                      |   |   |             |
|---|----------------------|---|---|-------------|
| 1 | <b>Hồ sơ đề nghị</b> | <p>- Đề nghị bổ sung “Báo cáo tổng kết việc thi hành Luật Lưu trữ năm 2011” để phù hợp với quy định của khoản 1, Điều 37 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật</p>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</li> <li>- Ủy ban Dân tộc</li> <li>- UBND tỉnh Quảng Bình</li> <li>- Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An</li> <li>- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</li> <li>- Bộ Ngoại giao</li> <li>- Bộ Tư pháp</li> <li>- Bộ Khoa học và Công nghệ</li> <li>- Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam</li> <li>- Kiểm toán nhà nước</li> <li>- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</li> </ul> | Tiếp thu.   |
|   |                      | <p>- Đề nghị bổ sung đầy đủ Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật theo quy định tại Điều 37 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các tài liệu kèm theo dự thảo Tờ trình (Báo cáo đánh giá tác động của chính sách; Báo cáo tổng kết thi hành Luật Lưu trữ và đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến đề nghị xây</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ Tài nguyên và Môi trường</li> <li>- Bộ Tư pháp</li> </ul>   | - Tiếp thu. |

|  |  |  |              |   |
|--|--|--|--------------|---|
|  |  | <p>dựng luật; Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan trung ương và địa phương; Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp) khi trình Chính phủ xem xét, quyết định.</p> <p>- Đề nghị khảo sát, đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến đề nghị xây dựng Luật (điểm a khoản 1 Điều 34 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>                                 |              |   |
|  |  | <p>- Đề nghị mỗi luận điểm dự kiến sửa đổi, bổ sung trong Luật Lưu trữ sửa đổi cần được thuyết minh, giải trình, báo cáo đánh giá tác động đầy đủ tại các Dự thảo: Tờ trình đề nghị xây dựng dự án Luật Lưu trữ sửa đổi, Báo cáo đánh giá tác động của chính sách, từ đó có căn cứ để sửa đổi, bổ sung.</p> <p>Ví dụ: Chưa có đánh giá tác động đối với việc bổ sung “Điều 16. Lưu trữ xã” của Dự thảo Luật Lưu trữ sửa đổi.</p> | Bộ Tài chính | <p>Giữ nguyên như dự thảo Luật Lưu trữ sửa đổi bổ sung nhiều nội dung. Trong báo cáo đánh giá tác động thực hiện theo đúng mẫu của Nghị định số 154/2020/NĐ-CP: đánh giá tác động của các chính sách.</p> <p>Nội dung về Lưu trữ xã được kế thừa và hoàn thiện hơn quy định của Luật Lưu trữ năm 2011, trong đó nêu rõ nhiệm vụ của lưu trữ xã và trách nhiệm của người được giao nhiệm vụ làm công tác lưu trữ ở cấp xã (không phát sinh tổ chức bộ máy và con người).</p> |
|  |  | <p>- Nghiên cứu thêm các vấn đề liên quan đến tiêu chuẩn ISO trong lưu trữ. Những nghiệp vụ có</p>   | Bộ Tài chính | <p>Giữ nguyên như dự thảo Tiêu chuẩn ISO do các cơ quan, tổ chức xây dựng và áp</p>   |

|  |                     |  |                  |   |
|--|---------------------|--|------------------|---|
|  |                     | <p>thể tiêu chuẩn hóa được thì xây dựng thành các tiêu chuẩn ISO vừa thuận lợi trong việc hợp tác quốc tế vừa quản lý thống nhất trong nước một cách bài bản, chuyên nghiệp, tiết kiệm.</p> <p>- Đề nghị Bộ Nội vụ đánh giá tình hình thực tế thực hiện Nghị định số 30/2020/NĐ-CP để nghiên cứu bổ sung tại Luật Lưu trữ sửa đổi.</p> |                  | <p>dụng trên cơ sở quy định pháp luật hiện hành.</p> <p>Bộ Nội vụ sẽ tham mưu để trình cấp có thẩm quyền ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của ngành.</p>   |
|  |                     | <p>- Tổ chức nghiên cứu khoa học về các vấn đề liên quan để hỗ trợ cho việc lập đề nghị xây dựng Luật.</p> <p>- Nghiên cứu thông tin, tư liệu, điều ước quốc tế... (điểm ba khoản 1 Điều 34 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>  | Bộ Tư pháp       | <p>Tháng 12 năm 2020, Bộ Nội vụ đã nghiệm thu cấp Bộ đề tài “Nghiên cứu cơ sở khoa học sửa đổi, bổ sung Luật Lưu trữ”.</p> <p>Bộ Nội vụ đã và đang dịch Luật Lưu trữ của các nước cũng như quy định của các nước có liên quan để làm cơ sở cho việc sửa Luật Lưu trữ.</p> |
|  |                     | - Xây dựng báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính, báo cáo đánh giá tác động về giới (nếu có).   | Bộ Tư pháp       | Tiếp thu, đã bổ sung  |
|  |                     | - Đề nghị bổ sung dự kiến thời gian dự án Luật sẽ được Quốc hội cho ý kiến và thông qua tại kỳ họp của Quốc hội.   | Bộ Tư pháp       | Tiếp thu, đã chỉnh sửa  |
|  | Tên gọi của văn bản | - Xem xét điều chỉnh tiêu đề “ <i>Luật Lưu trữ sửa đổi</i> ” thành “ <i>Luật Lưu trữ sửa đổi, bổ sung</i> ” cho thống nhất nội dung của các dự thảo.   | UBND tỉnh Cà Mau | Giữ nguyên tiêu đề “ <i>Luật Lưu trữ sửa đổi</i> ”  |

|  |  |  |                          |   |
|--|--|--|--------------------------|---|
|  |  |  |                          | Lý do: Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sự cần thiết sửa đổi Luật Lưu trữ năm 2011, Bộ Nội vụ dự thảo trình Chính phủ xây dựng dự án “ <i>Luật Lưu trữ sửa đổi</i> ” không phải là “ <i>Luật Lưu trữ sửa đổi, bổ sung</i> ”.                              |
|  |  | - Tên gọi của dự thảo văn bản là “ <i>Luật Lưu trữ sửa đổi</i> ”. Tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo xây dựng theo hướng ban hành Luật Lưu trữ (mới) để thay thế Luật Lưu trữ năm 2011, chứ không phải là Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lưu trữ. Do đó, đề nghị xem xét, bỏ từ “ <i>sửa đổi</i> ” và chỉnh sửa tên gọi của văn bản là “ <i>Luật Lưu trữ</i> ”. Đồng thời, Tại Mục I. Sự cần thiết ban hành văn bản, đề nghị chỉnh sửa đoạn cuối như sau: “ <i>Để khắc phục những bất cập, hạn chế trong công tác lưu trữ nêu trên thì việc xây dựng, ban hành Luật Lưu trữ mới để thay thế Luật Lưu trữ năm 2011 là cần thiết</i> ”. Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh sửa các nội dung liên quan cho phù hợp. | Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị | - Giữ nguyên như dự thảo.<br>Lý do: Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sự cần thiết sửa đổi Luật Lưu trữ năm 2011, Bộ Nội vụ dự thảo trình Chính phủ xây dựng dự án “ <i>Luật Lưu trữ sửa đổi</i> ” không phải là “ <i>Luật Lưu trữ sửa đổi, bổ sung</i> ”. |
|  |  | - Dự thảo Tờ trình thiết kế phạm vi điều chỉnh theo hướng “ <i>Luật này quy định về hoạt động lưu trữ; quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá</i>  | Bộ Tư pháp               | Giữ nguyên như dự thảo<br>Lưu trữ tư là một   |

|  |  |              |  |
|--|--|--------------|--|
|  | <p><i>nhân trong hoạt động lưu trữ, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ lưu trữ; quản lý lưu trữ tư; quản lý hoạt động dịch vụ lưu trữ, quản lý nhà nước về lưu trữ”.</i></p> <p>Đề nghị cân nhắc quy định quản lý lưu trữ tư vào phạm vi điều chỉnh, nội dung này cần làm rõ tại giải thích từ ngữ và cụ thể hóa các quy định vào dự án Luật sẽ phù hợp hơn vì việc quản lý nhà nước về lưu trữ đã bao gồm quản lý lưu trữ tư.</p> |              |  |
|  | <p>- Đề nghị sửa lại khổ đầu tiên, trang 1 của dự thảo Tờ trình như sau: “<i>Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Luật số 63/2020/QH13 ngày 18/6/2020)</i>”, vì Luật số 63/2020/QH13 đã có hiệu lực từ ngày 01/01/2021.</p>   | Bộ Tài chính |  |